



CẨM NANG ĐỊNH HƯỚNG HỌC THUẬT

Chọn Tổ Hợp Môn IGCSE & A Level Theo Ngành Đại Học

Lộ trình giúp học sinh chọn đúng môn, xây đúng hồ sơ và mở cánh cửa vào ngành học mơ ước.



TẶNG KÈM TRONG CẨM NANG

Checklist chọn môn · Bảng gợi ý tổ hợp theo từng nhóm ngành · Lộ trình hành động 30 ngày





LỜI MỞ ĐẦU

Gửi quý phụ huynh & các bạn học sinh

Chọn môn IGCSE và A Level không đơn thuần là chọn vài môn học ở trường. Đó là một trong những quyết định mang tính chiến lược đầu tiên trên hành trình vào đại học của con.

Trong nhiều năm đồng hành cùng học sinh các trường quốc tế, song ngữ và homeschool tại Việt Nam, Times Edu nhận thấy một thực tế lặp đi lặp lại: rất nhiều gia đình chỉ thật sự nghiêm túc về tổ hợp môn khi đã **quá sát kỳ chọn môn** — lúc mà các phương án tốt nhất có khi đã khép lại. Có em chọn môn theo bạn bè. Có em né một môn quan trọng chỉ vì “nghe nói môn đó khó lấy điểm cao”. Có em đến lớp 12 mới biết ngành mình mơ ước lại *thường yêu cầu* một môn mà em chưa từng học.

Sự thật là: tổ hợp môn ảnh hưởng trực tiếp đến **điều kiện đầu vào** của ngành, đến **sức cạnh tranh của hồ sơ**, đến **điểm số dự đoán (predicted grades)** và đến cả **định hướng nghề nghiệp** về sau. Một lựa chọn tưởng như nhỏ ở lớp 9–10 có thể âm thầm mở rộng — hoặc thu hẹp — danh sách trường và ngành mà con đủ điều kiện ứng tuyển sau này.

Cẩm nang này được Times Edu biên soạn để giúp gia đình nhìn rõ **mối liên hệ ba chiều** giữa *môn học*, *năng lực cá nhân của con* và *định hướng đại học* — từ đó ra quyết định có cơ sở thay vì cảm tính. Bạn sẽ tìm thấy ở đây các bảng gợi ý tổ hợp theo từng nhóm ngành, những sai lầm thường gặp, checklist in được, case study minh họa và một lộ trình hành động 30 ngày để bắt đầu ngay.



MỘT LƯU Ý QUAN TRỌNG TRƯỚC KHI ĐỌC

Yêu cầu đầu vào của các trường đại học **thay đổi theo từng trường và từng năm**. Mọi gợi ý trong cẩm nang này mang tính định hướng, dùng các cách diễn đạt thận trọng như “thường cần”, “nhiều trường yêu cầu”, “một số trường ưu tiên”. Trước khi chốt tổ hợp, gia đình hãy luôn kiểm tra trực tiếp website chính thức của từng trường hoặc trao đổi với một cố vấn học thuật.

Chúng tôi tin rằng mỗi học sinh là một hồ sơ riêng. Không có một “tổ hợp hoàn hảo” dùng chung cho tất cả — chỉ có tổ hợp **phù hợp nhất với con bạn**. Mong rằng cẩm nang này sẽ là điểm khởi đầu vững vàng cho cuộc trò chuyện ấy trong gia đình.

Trân trọng,

Đội ngũ Học thuật — Times Edu

Learn today, lead tomorrow.

Mục lục

Cẩm nang được chia thành 13 phần, đi từ tư duy nền tảng đến bảng tổ hợp cụ thể theo ngành, và kết bằng lộ trình hành động giúp gia đình bắt đầu ngay.

01	Vì sao chọn tổ hợp môn là quyết định chiến lược?	Phần 1
02	Hiểu đúng vai trò của IGCSE trong lộ trình đại học	Phần 2
03	Hiểu đúng vai trò của A Level trong xét tuyển	Phần 3
04	Nguyên tắc chọn môn theo ngành học mục tiêu	Phần 4
05	Bảng gợi ý tổ hợp IGCSE theo nhóm ngành	Phần 5
06	Bảng gợi ý tổ hợp A Level theo nhóm ngành	Phần 6
07	Phân tích chuyên sâu 10 nhóm ngành phổ biến	Phần 7
08	Những sai lầm thường gặp khi chọn môn	Phần 8
09	Checklist chọn môn cho phụ huynh & học sinh	Phần 9
10	Case study minh họa từ thực tế tư vấn	Phần 10
11	Lộ trình hành động 30 ngày	Phần 11
12	Times Edu có thể đồng hành cùng bạn ra sao?	Phần 12
13	Đăng ký tư vấn lộ trình cá nhân hóa	Phần 13

CÁCH ĐỌC HIỆU QUẢ NHẤT

Phụ huynh nên đọc kỹ Phần 1, 4, 8 và 12. Học sinh nên tập trung vào Phần 2, 3, 5, 6 và 9. Cả nhà cùng làm Phần 11.

KÝ HIỆU TRONG SÁCH

 điểm phụ huynh cần nhớ ·  câu hỏi tự đánh giá ·  cảnh báo rủi ro ·  checklist ·  điểm nhấn quan trọng.

Syllabus tổng hợp cẩm nang

Bảng dưới đây tóm tắt bốn khối nội dung của cẩm nang: bạn sẽ học gì, nhận được kết quả gì và có công cụ nào đi kèm để áp dụng ngay.

Phần học	Nội dung chính	Kết quả phụ huynh / học sinh nhận được	Công cụ đi kèm
Khối 1 Phần 1-3	Hiểu vai trò chiến lược của IGCSE & A Level trong lộ trình vào đại học.	Biết vì sao mỗi lựa chọn môn lại ảnh hưởng tới điều kiện đầu vào, predicted grades và ngành học.	Roadmap tổng quan IGCSE → A Level → University → Career.
Khối 2 Phần 4-7	Chọn môn theo ngành: nguyên tắc, bảng tổ hợp IGCSE & A Level, phân tích 10 nhóm ngành.	Biết môn nào nên ưu tiên, môn nào bổ trợ và môn nào nên cân nhắc theo từng nhóm ngành cụ thể.	Công thức chọn môn 3 lớp + 20+ bảng gợi ý tổ hợp.
Khối 3 Phần 8-10	Tránh sai lầm: 10 lỗi phổ biến, checklist in được và case study thực tế.	Nhận diện sớm rủi ro khi chọn sai môn và soi chiếu vào tình huống giống con mình.	Checklist cảnh báo + 4 case study mẫu.
Khối 4 Phần 11-13	Lập kế hoạch hành động 30 ngày và biết tìm hỗ trợ ở đâu.	Có bước tiếp theo rõ ràng và một form tự đánh giá để bắt đầu trong tuần này.	Kế hoạch 30 ngày + form đăng ký tư vấn.

CAM KẾT VỀ TÍNH CHÍNH XÁC

Mọi ví dụ trong cẩm nang là **tình huống minh họa do Times Edu xây dựng**, không phải số liệu tuyển sinh chính thức. Cẩm nang không đưa ra bảng quy đổi điểm, ngưỡng điểm hay cam kết kết quả; mọi yêu cầu đầu vào cần được kiểm chứng tại nguồn chính thức (UCAS, Common App, College Board, Cambridge và các tổ chức IELTS chính thức).

15

phần nội dung chuyên sâu

20+

bảng gợi ý tổ hợp theo ngành

10

nhóm ngành được phân tích

50

ngày để ra quyết định

PHẦN MỘT

01

Vì sao chọn tổ hợp môn là quyết định chiến lược?

Một lựa chọn tưởng nhỏ ở lớp 9–10 có thể định hình cả danh sách trường và ngành con đủ điều kiện ứng tuyển.



Chọn môn không chỉ là “con thích môn nào”

Khi được hỏi “vì sao con chọn môn này?”, câu trả lời phổ biến nhất là “con thích” hoặc “con thấy dễ”. Sở thích và năng lực đều quan trọng — nhưng nếu chỉ dừng ở đó, gia đình đang bỏ qua biến số lớn nhất: **ngành đại học mục tiêu**.

Tổ hợp môn ở IGCSE và A Level không tồn tại độc lập. Nó là **tấm vé kỹ thuật** quyết định con có nằm trong nhóm hồ sơ “đủ điều kiện xét tuyển” của một ngành hay không. Một hồ sơ điểm cao nhưng *thiếu đúng môn ngành yêu cầu* đôi khi không thể bù đắp bằng bất kỳ thành tích nào khác.

A Năm tác động trực tiếp của tổ hợp môn

- 1

Điều kiện đầu vào của ngành
 Nhiều ngành có môn **bắt buộc** (required) hoặc **rất khuyến nghị** (preferred). Thiếu môn đó có thể khiến con bị loại ngay ở vòng điều kiện, bất kể điểm các môn khác.
- 2

Sức cạnh tranh của hồ sơ
 Với ngành cạnh tranh cao, một tổ hợp “đúng trọng tâm” (ví dụ Math + Physics cho Engineering) cho thấy con đã sẵn sàng học chuyên sâu — điều mà hội đồng tuyển sinh thường đánh giá tích cực.
- 3

Điểm số dự đoán (predicted grades)
 Chọn môn vượt quá năng lực có thể kéo predicted grades xuống; chọn môn quá nhẹ lại không thể hiện được thế mạnh. Cân bằng đúng giúp con giữ được mức A/A* ổn định.
- 4

Định hướng nghề nghiệp về sau
 Tổ hợp môn sớm định hình “chất” học thuật của con — thiên về khoa học, kinh tế hay nhân văn — và ảnh hưởng tới những cánh cửa nghề nghiệp mở ra sau đại học.
- 5

Khối lượng học & áp lực thi
 Mỗi môn là một khối kiến thức và một kỳ thi. Một tổ hợp được thiết kế tốt giúp con phân bổ sức lực hợp lý thay vì “ôm” quá nhiều môn nặng cùng lúc.

B A Level: 3–4 môn quyết định con apply được ngành nào

Ở A Level, học sinh thường chỉ chọn **3 đến 4 môn**. Con số ấy nghe có vẻ ít, nhưng chính sự “ít” đó khiến mỗi lựa chọn trở nên cực kỳ quan trọng: chỉ cần một “ô” đặt sai môn, một nhóm ngành có thể đóng lại. Đây là lý do A Level cần được chọn *ngược* — bắt đầu từ ngành, rồi mới đến môn.

IGCSE thì khác về vai trò: đây là **giai đoạn xây nền** ở lớp 9–10. IGCSE hiếm khi trực tiếp quyết định ngành đại học, nhưng lại quyết định con có **đủ nền tảng để chọn đúng môn A Level** hay không. Bỏ qua một môn khoa học ở IGCSE có thể khiến con chật vật khi muốn theo môn đó ở A Level.

CÁCH HÌNH DUNG ĐƠN GIẢN

IGCSE giống như **chọn nguyên liệu**, còn A Level giống như **chọn món chính** để “trình” với đại học. Nếu không chuẩn bị nguyên liệu từ IGCSE, đến A Level con sẽ thiếu lựa chọn để nấu đúng món ngành cần.

C Bốn tình huống “chọn sai làm hẹp cửa” thường gặp

Đây là những tình huống minh họa do Times Edu xây dựng từ kinh nghiệm tư vấn — không phải hồ sơ có thật, nhưng phản ánh đúng kiểu lỗi lặp lại.

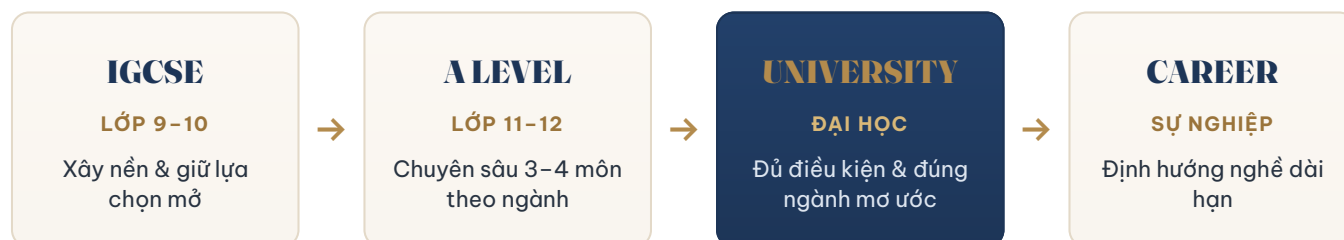
Mong muốn của học sinh	Điểm thiếu trong tổ hợp	Hệ quả có thể xảy ra
Muốn học Medicine	Không chọn Chemistry	Phần lớn trường Y thường yêu cầu Chemistry ; thiếu môn này có thể loại con khỏi hầu hết lựa chọn ngay từ điều kiện.
Muốn học Engineering	Yếu hoặc thiếu Math / Physics	Math + Physics gần như là nền tảng bắt buộc; thiếu một trong hai khiến danh sách trường thu hẹp đáng kể.
Muốn học Business / Economics	Xem nhẹ Math , chưa có nền Economics	Nhiều trường top ưu tiên Math cho Economics ; chọn toàn môn “nhẹ” làm hồ sơ kém thuyết phục.
Thích Design / Architecture	Không chuẩn bị portfolio từ sớm	Portfolio cần thời gian nhiều tháng; đợi đến lớp 12 mới làm thường không kịp đạt chất lượng cạnh tranh.

THÔNG DIỆP CHÍNH CỦA PHẦN 1

Chọn đúng môn **không bảo đảm** chắc chắn vào đại học top — đỗ hay không còn phụ thuộc điểm số, hoạt động và hồ sơ tổng thể. Nhưng chọn **sai** môn có thể làm **hẹp đáng kể** lựa chọn đại học của con ngay từ đầu. Đó là lý do tổ hợp môn xứng đáng được coi là một quyết định chiến lược, không phải lựa chọn cảm tính.

D Một quyết định, bốn chặng đường nối tiếp

Tổ hợp môn không phải điểm dừng — nó là mắt xích đầu tiên của một chuỗi liên kết kéo dài tới tận nghề nghiệp. Hình dưới đây cho thấy mỗi chặng “mở khóa” chặng tiếp theo như thế nào.



Điều quan trọng rút ra từ sơ đồ này: bạn **không cần biết chính xác con sẽ làm nghề gì** ở tuổi 15. Nhưng mỗi chặng lại thu hẹp dần các lựa chọn — và chặng đầu tiên (chọn môn) là nơi gia đình có nhiều quyền chủ động nhất. Càng về sau, không gian điều chỉnh càng hẹp lại. Đó là lý do đầu tư thời gian suy nghĩ ngay từ IGCSE mang lại “lãi kép” lớn nhất cho cả hành trình.

MỘT CÂU HỎI ĐỂ CẢ NHÀ CÙNG Suy Ngẫm

Nếu hình dung con ở chặng “University” sau 4–6 năm nữa, **ngành nào khiến con thấy hào hứng nhất?** Câu trả lời — dù còn mơ hồ — chính là điểm xuất phát để đọc tiếp Phần 2 và Phần 3 của cẩm nang này.

🔑 ĐIỂM PHỤ HUYNH CẦN NHỚ

- Tổ hợp môn ảnh hưởng tới điều kiện đầu vào, hồ sơ, predicted grades và nghề nghiệp.
- A Level chỉ 3–4 môn nên mỗi lựa chọn rất quan trọng — hãy chọn ngược từ ngành.
- IGCSE là nền móng để chọn đúng môn A Level về sau.

📝 CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

- Con đã có (dù chỉ sơ bộ) một nhóm ngành mục tiêu chưa?
- Tổ hợp con đang nghĩ tới có chứa môn nào ngành đó thường yêu cầu không?
- Gia đình đã từng kiểm tra điều kiện đầu vào của một trường cụ thể chưa?

PHẦN HAI

02

Hiểu đúng vai trò của IGCSE

*IGCSE không thường trực tiếp quyết định ngành đại học —
nhưng là bước chuẩn bị quyết định con chọn được gì ở A Level.*



IGCSE là giai đoạn xây móng, không phải đích đến

IGCSE (International General Certificate of Secondary Education) thường được học ở giai đoạn **lớp 9–10** hoặc tương đương. Đây là nền tảng học thuật trước khi bước vào A Level, IB hoặc AP.

Nhiều phụ huynh hỏi: “IGCSE có quyết định ngành đại học không?”. Câu trả lời thận trọng nhất là: **không trực tiếp**, nhưng **gián tiếp thì rất nhiều**. Đại học thường nhìn vào A Level/IB/AP khi xét tuyển, song chính IGCSE lại là nơi con xây nền để có thể chọn — và học tốt — những môn chuyên sâu đó.

A Bốn giá trị cốt lõi IGCSE mang lại

- 1 **Xây nền kiến thức theo môn**
Con tiếp xúc có hệ thống với Toán, Khoa học, Ngôn ngữ, Xã hội — đủ rộng để biết mình mạnh ở đâu trước khi chuyên sâu.
- 2 **Làm quen với thi quốc tế**
Định dạng đề, cách chấm theo mark scheme, kỹ năng quản lý thời gian thi — những thứ rất khác so với kiểm tra ở trường Việt Nam.
- 3 **Rèn kỹ năng học thuật**
Viết bài có cấu trúc, phân tích dữ liệu, lập luận và giải đề nhiều bước — nền tảng cho mọi ngành về sau.
- 4 **Thử sức nhiều nhóm môn**
IGCSE cho phép con “nếm thử” nhiều lĩnh vực trước khi cam kết chỉ 3–4 môn ở A Level — giảm rủi ro chọn nhầm.



MÔN BẮT BUỘC & MÔN TỰ CHỌN

Hầu hết chương trình IGCSE chia môn thành hai nhóm. **Môn bắt buộc** (thường gồm First/Second Language, Mathematics và ít nhất một môn Science) tạo nền chung. **Môn tự chọn** là nơi con thể hiện định hướng — và cũng là nơi gia đình cần cân nhắc kỹ nhất theo ngành mục tiêu.

B Các nhóm môn IGCSE phổ biến

Danh mục môn có thể khác nhau giữa các trung tâm khảo thí (Cambridge, Edexcel, Oxford AQA). Dưới đây là các nhóm môn phổ biến mà học sinh Việt Nam thường gặp:

Nhóm môn	Ví dụ môn tiêu biểu	Vai trò trong lộ trình
Ngôn ngữ	First Language English, English as a Second Language (ESL)	Nền tảng cho mọi ngành; bắt buộc với hồ sơ du học nói tiếng Anh.
Toán	Mathematics, Additional Mathematics	Môn “xương sống” cho nhóm STEM và Kinh tế.
Khoa học	Coordinated Science, Biology, Chemistry, Physics	Quyết định con có thể theo môn Science nào ở A Level.
Kinh doanh & Kinh tế	Business Studies, Economics	Bước đệm cho ngành Business, Economics, Finance.
Công nghệ	Computer Science, ICT	Làm quen tư duy logic, lập trình cơ bản cho ngành CS.
Xã hội & nhân văn	Geography, History, Global Perspectives	Rèn đọc, viết, tranh luận – nền cho Law, IR, Humanities.
Nghệ thuật	Art & Design	Khởi đầu xây portfolio cho Design, Architecture, Art.

c Chọn IGCSE để “dọn đường” cho A Level

Nguyên tắc đơn giản: **muốn học môn X ở A Level, hãy có nền vững ở IGCSE liên quan**. Một vài ví dụ minh họa:

- Muốn học **A Level Biology** → nên có nền Biology và Chemistry tốt từ IGCSE.
- Muốn học **A Level Economics** → nên học tốt Math và English; có Economics/Business càng tốt.
- Muốn học **A Level Computer Science** → cần Math vững và nên tiếp xúc sớm với CS/ICT.

Bảng định hướng: mục tiêu sau này → IGCSE nên ưu tiên

Bảng này giúp gia đình hình dung mối liên hệ giữa ước mơ ngành học và những môn IGCSE nên đặt làm trọng tâm. Hãy đọc theo hàng tương ứng với nhóm ngành con quan tâm.

Mục tiêu sau này	IGCSE nên ưu tiên	Vì sao
Medicine / Biomedical	Biology, Chemistry, Mathematics, English	Xây nền khoa học và làm quen thuật ngữ học thuật từ sớm.
Engineering	Mathematics, Physics, Chemistry hoặc Computer Science	Cần nền định lượng mạnh và tư duy giải bài nhiều bước.
Business / Economics	Mathematics, English, Business / Economics	Hỗ trợ phân tích dữ liệu, lập luận và viết essay.
Computer Science	Mathematics, Computer Science / ICT, Physics	Phát triển tư duy logic và nền công nghệ căn bản.
Law / Humanities	English, History / Geography, Global Perspectives	Rèn kỹ năng đọc, viết và tranh luận có cấu trúc.
Art / Design	Art & Design, English, ICT	Bắt đầu xây portfolio và tư duy hình ảnh.

LỜI KHUYẾN THỰC HÀNH

Nếu con chưa rõ ngành, hãy giữ một tổ hợp IGCSE **cân bằng và “mở”**: Math vững, ít nhất một môn Science, English mạnh và một môn xã hội. Tổ hợp mở này giữ được nhiều cánh cửa nhất cho tới khi con xác định rõ hơn ở lớp 10.

ĐIỂM PHỤ HUYNH CẦN NHỚ

- IGCSE quyết định gián tiếp: nó tạo nền để con chọn đúng môn A Level.
- Phân biệt môn bắt buộc và môn tự chọn — môn tự chọn cần cân nhắc theo ngành.
- Nếu con chưa rõ ngành, hãy giữ tổ hợp IGCSE cân bằng và mở.

CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

- Tổ hợp IGCSE hiện tại của con có Math và ít nhất một Science vững không?
- Con có đang thiếu một môn nền nào cần cho ngành mơ ước không?
- Trình độ English học thuật của con đã đủ để theo chương trình quốc tế chưa?

PHẦN BA

03

Hiểu đúng vai trò của A Level

*A Level là chương trình chuyên sâu, thường gồm 3–4 môn —
và là yếu tố trung tâm khi xét tuyển nhiều hệ đại học.*



A Level: nơi con “chuyên môn hóa” và chứng minh năng lực

A Level thường được học ở **lớp 11–12** hoặc tương đương. Đây là chương trình chuyên sâu, học sinh thường chọn **3–4 môn** và theo đuổi ở mức độ học thuật cao.

A Level có vai trò trung tâm khi xét tuyển vào đại học ở Anh, Singapore, Úc, Canada, nhiều nước châu Âu và một số hệ thống khác. Một số ngành có môn **bắt buộc** hoặc **rất khuyến nghị**; thiếu môn đó có thể giới hạn lựa chọn trường, dù điểm tổng thể của con cao.

A Năm khái niệm gia đình cần nắm vững

Khái niệm	Ý nghĩa & vì sao quan trọng
Required subjects (môn bắt buộc)	Môn ngành yêu cầu phải có . Thiếu = thường bị loại ở điều kiện. Ví dụ: nhiều trường Y yêu cầu Chemistry.
Preferred subjects (môn được ưu tiên)	Không bắt buộc nhưng được khuyến nghị mạnh ; có môn này giúp hồ sơ thuyết phục hơn rõ rệt.
Facilitating subjects (môn “mở cửa”)	Những môn học thuật “cứng” (Math, Sciences, English, History, Languages...) giữ được nhiều lựa chọn ngành nhất.
Predicted grades (điểm dự đoán)	Điểm giáo viên dự đoán con sẽ đạt, dùng để xét tuyển trước khi có kết quả thật. Ảnh hưởng lớn tới offer.
Subject combination (tổ hợp môn)	Cách các môn phối hợp với nhau. Một tổ hợp “ăn khớp” cho thấy định hướng rõ ràng.

⚠ HAI CỰC SAI LẦM CẦN TRÁNH

Cực 1 — Chọn môn chỉ vì “dễ lấy A” dù không liên quan ngành: hồ sơ thiếu trọng tâm, có thể không đáp ứng điều kiện. **Cực 2** — Ôm toàn môn quá nặng vượt năng lực: predicted grades tụt, áp lực thi quá tải. Mục tiêu là điểm cân bằng giữa *yêu cầu ngành* và *năng lực thật*.

B Ví dụ thực tế về môn quyết định lựa chọn ngành

TÌNH HUỐNG MINH HỌA (DO TIMES EDU XÂY DỰNG)

Một học sinh muốn học **Engineering** thường cần **Mathematics và Physics**. Nếu không chọn Physics, danh sách trường/ngành có thể bị giới hạn đáng kể — kể cả khi em học rất giỏi các môn còn lại.

Một học sinh muốn học **Medicine** thường cần **Chemistry**, kèm theo Biology hoặc một môn Science/Math khác tùy trường. Thiếu Chemistry là rào cản phổ biến nhất mà chúng tôi thấy ở các bạn mong muốn theo ngành Y.

C Bảng gợi ý A Level theo nhóm ngành (tổng quan)

Đây là bảng tổng quan; Phần 6 sẽ đi sâu hơn với tổ hợp mạnh, tổ hợp thay thế và rủi ro cho từng ngành.

Nhóm ngành	A Level thường nên có	Môn bổ trợ tốt	Ghi chú
Medicine	Chemistry, Biology	Mathematics, Psychology	Chemistry thường rất quan trọng.
Engineering	Mathematics, Physics	Further Math, Chemistry, CS	Math + Physics là nền tảng cốt lõi.
Computer Science	Mathematics	Further Math, Physics, CS	Math thường được đánh giá rất cao.
Economics	Mathematics	Economics, Further Math	Nhiều trường top ưu tiên Math.
Business / Management	Mathematics / Economics	Business, Psychology	Cần cả kỹ năng phân tích và viết.
Law	English Literature / History	Economics, Psychology, Politics	Thường không có môn bắt buộc, nhưng cần đọc-viết mạnh.
Architecture	Mathematics / Physics / Art	Design, Geography	Có thể cần portfolio.
Psychology	Psychology / Biology / Math	Chemistry, English	Tùy trường và định hướng BSc/BA.
Design / Art	Art & Design	English, Media, Design Technology	Portfolio rất quan trọng.

 LƯU Ý ĐỌC BẢNG

Cụm “thường nên có” được dùng có chủ đích. Yêu cầu cụ thể **khác nhau theo trường và theo năm**. Hãy coi bảng này là điểm khởi đầu để tra cứu, không phải kết luận cuối cùng — luôn đối chiếu với website chính thức của trường con nhắm tới.

Ba tầng môn học khi đánh giá một tổ hợp A Level

Khi nhìn vào một tổ hợp, hãy thử “dán nhãn” từng môn theo ba tầng dưới đây. Một tổ hợp tốt thường có đủ tầng 1, có ít nhất một môn tầng 2 và không lãng phí ô nào cho tầng 3 nếu ngành cạnh tranh.

Tầng 1

Môn bắt buộc / facilitating. “Tấm vé” vào ngành và giữ nhiều lựa chọn — ví dụ Math, các môn Science, English, History.

Tầng 2

Môn làm mạnh hồ sơ. Thể hiện chiều sâu hoặc được ưu tiên cho ngành — ví dụ Further Math, Economics, Psychology.

Tầng 3

Môn ít liên quan. Có thể thú vị nhưng không phục vụ ngành; cân nhắc kỹ trước khi “tiêu” một ô vào đây.

ĐIỂM PHỤ HUYNH CẦN NHỚ

- A Level là yếu tố trung tâm khi xét tuyển nhiều hệ đại học.
- Phân biệt required / preferred / facilitating subjects để chọn cho đúng.
- Tránh cả hai cực: môn quá dễ vô nghĩa và môn quá nặng vượt sức.

CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

- Con đã biết môn nào là “bắt buộc” cho ngành mục tiêu chưa?
- Tổ hợp con dự định có đủ “facilitating subjects” để giữ cửa mở không?
- Con có thực sự đủ sức giữ A/A* ở tất cả các môn đã chọn không?

PHẦN BỐN

04

Nguyên tắc chọn môn theo ngành đại học

*Bảy nguyên tắc và một công thức ba lớp giúp gia đình chuyển
từ “chọn cảm tính” sang “chọn có chiến lược”.*



Bảy nguyên tắc chọn môn theo ngành

Không có công thức đúng cho tất cả, nhưng có một bộ nguyên tắc giúp gia đình ra quyết định ít rủi ro hơn. Hãy đọc lần lượt và đánh dấu nguyên tắc nào con đang làm tốt, nguyên tắc nào còn bỏ ngỏ.

- 1

Bắt đầu từ ngành, không bắt đầu từ môn “dễ”
Xác định nhóm ngành trước, rồi mới chọn môn phục vụ ngành đó. Đừng để “môn nào dễ lấy điểm” dẫn dắt quyết định.
- 2

Kiểm tra yêu cầu đầu vào của 5–10 trường
Đừng dựa vào một trường. So sánh điều kiện của nhiều trường để thấy “mẫu số chung” về môn bắt buộc và môn ưu tiên.
- 3

Phân loại môn thành 4 nhóm
Bắt buộc · Nên có · Hỗ trợ hồ sơ · Không liên quan nhiều. Việc dán nhãn này giúp gia đình thấy rõ thứ tự ưu tiên.
- 4

Cân bằng năng lực, sở thích & yêu cầu ngành
Một tổ hợp tốt phải nằm ở giao điểm của ba yếu tố này. Bỏ qua bất kỳ yếu tố nào cũng tạo rủi ro.
- 5

Không ôm quá nhiều môn nặng nếu chưa có kế hoạch học
Further Math, Physics, Chemistry cùng lúc là tổ hợp rất nặng. Chỉ chọn khi có lộ trình học và hỗ trợ rõ ràng.
- 6

Xem xét predicted grades & khả năng giữ A/A*
Một môn con đạt A* ổn định có giá trị hơn một môn “oai” nhưng chỉ chật vật ở mức C.
- 7

Luôn có phương án dự phòng nếu đổi ngành
Tuổi 15–17 quan điểm còn thay đổi. Một tổ hợp giữ được 2–3 hướng ngành sẽ an toàn hơn tổ hợp “đặt cược” vào một ngành duy nhất.

Công thức chọn môn 3 lớp

Đây là khung tư duy Times Edu thường dùng khi cùng học sinh thiết kế tổ hợp A Level. Hãy điền môn vào từng lớp theo đúng thứ tự — bắt đầu từ Lớp 1.

CÔNG THỨC 3 LỚP

Lớp 1

Đây là “tấm vé” — không có thì cánh cửa ngành đóng lại.
Điền trước tiên, không thương lượng.

Lớp 2

Môn được ưu tiên hoặc thể hiện chiều sâu, làm hồ sơ thuyết
phục với ngành cạnh tranh.

Lớp 3

Lấp đầy ô còn lại bằng một môn con thật sự
mạnh, để giữ predicted grades đẹp.

Ví dụ áp dụng công thức 3 lớp

Ngành	Lớp 1 – Bắt buộc	Lớp 2 – Mạnh hồ sơ	Lớp 3 – Sở trường
Engineering	Mathematics, Physics	Further Mathematics	Chemistry hoặc Computer Science
Business	Mathematics / Economics	Business	Psychology hoặc English
Law	English Literature / History	Economics / Psychology	Một môn viết luận con mạnh

MẸO PHÂN LOẠI NHANH CHO PHỤ HUYNH

Khi xem yêu cầu một trường, hãy tô màu: **đỏ = bắt buộc** **vàng = nên có** **xanh = hỗ trợ**. Sau khi xem 5–10 trường, môn nào “đỏ” ở đa số trường chính là môn con tuyệt đối không nên bỏ.

ĐIỂM PHỤ HUYNH CẦN NHỚ

- Luôn đi từ ngành → môn, không đi từ “môn dễ” → ngành.
- Phân loại môn thành 4 nhóm và dùng công thức 3 lớp để lấp tổ hợp.
- Giữ một phương án dự phòng phòng khi con đổi ngành.

CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

- Con đã phân loại được môn bắt buộc / nên có cho ngành chưa?
- Tổ hợp dự kiến có giữ được ít nhất 2 hướng ngành không?
- Lớp 3 (môn sở trường) của con là môn nào và con tự tin đến đâu?

PHẦN NĂM

05

Bảng gợi ý tổ hợp IGCSE theo nhóm ngành

Mười nhóm ngành phổ biến — với môn nên ưu tiên, môn bổ trợ, kỹ năng cần xây sớm và sai lầm thường gặp.



Chọn IGCSE để mở đúng cánh cửa A Level

Ở IGCSE, mục tiêu không phải “khóa chặt” vào một ngành, mà là **xây nền và giữ lựa chọn mở**. Các bảng dưới đây gợi ý môn ưu tiên cho từng nhóm ngành, kèm kỹ năng cần luyện và lỗi hay gặp.

Nhóm ngành	IGCSE nên ưu tiên	Kỹ năng cần xây sớm	Lưu ý then chốt
1. Medicine / Biomedical / Pharmacy	Biology, Chemistry, Mathematics, English	Ghi nhớ khoa học có hệ thống, phân tích dữ liệu, đọc thuật ngữ học thuật	Tuyệt đối không xem nhẹ Chemistry.
2. Engineering	Mathematics, Physics, Chemistry hoặc CS	Tư duy định lượng, giải bài nhiều bước, mô hình hóa	Kiểm tra năng lực Math sớm.
3. Computer Science / Data / AI	Mathematics, Computer Science / ICT, Physics	Logic, thuật toán, lập trình cơ bản	CS không chỉ là “dùng máy tính”.
4. Economics / Finance / Accounting	Mathematics, Economics, Business, English	Phân tích số liệu, lập luận, viết essay	Math quan trọng hơn nhiều phụ huynh nghĩ.
5. Business / Management / Marketing	Mathematics, Business Studies, English	Đọc case study, thuyết trình, tư duy chiến lược	Đừng chỉ chọn môn “nhẹ”.

 CÁCH DÙNG BẢNG NÀY

Hãy tìm 1–2 nhóm ngành con quan tâm nhất, đọc kỹ hàng tương ứng, rồi đối chiếu với tổ hợp IGCSE con đang học. Nếu thiếu một “môn ưu tiên”, đó là tín hiệu cần trao đổi với cố vấn học thuật sớm.

→ Năm nhóm ngành còn lại

Nhóm ngành	IGCSE nên ưu tiên	Kỹ năng cần xây sớm	Lưu ý then chốt
6. Law / Politics / IR	English, History / Geography, Global Perspectives	Đọc hiểu sâu, viết lập luận, tranh biện	Năng lực đọc–viết tiếng Anh là cốt lõi.
7. Psychology / Education / Social Sciences	Biology, Mathematics, English, (Psychology nếu có)	Phương pháp khoa học, đọc số liệu, viết phản biện	Phân biệt hướng BSc (khoa học) và BA (xã hội).
8. Architecture / Design / Art	Art & Design, Mathematics / Physics, English	Tư duy hình ảnh, dựng hình, bắt đầu portfolio	Bắt đầu xây portfolio càng sớm càng tốt.
9. Media / Communication / English	English (First Language), ICT, (Media nếu có)	Viết, kể chuyện, dựng nội dung số	Xây portfolio viết / video từ sớm.
10. Environmental Sci / Geography	Geography, Biology, Chemistry, Mathematics	Tư duy liên ngành, phân tích dữ liệu môi trường	Kết hợp được khoa học và xã hội.

Bốn sai lầm phổ biến ở giai đoạn IGCSE

 HAI LỖI VỀ MÔN KHOA HỌC

Bỏ một môn Science quá sớm. Cắt Chemistry/Physics ở IGCSE khiến con khó theo môn đó ở A Level.

Coi Coordinated Science là đủ. Với ngành Y/Kỹ thuật, học môn Science riêng lẻ (Biology, Chemistry, Physics) thường vững nền hơn.

 HAI LỖI VỀ ĐỊNH HƯỚNG

Xem nhẹ Math. Math là “mẫu số chung” của rất nhiều ngành — kể cả Kinh tế và Tâm lý.

Đợi đến lớp 10 mới nghĩ về ngành. Càng định hướng muộn, càng ít thời gian bổ trợ môn còn thiếu.

NGUYÊN TẮC VÀNG CHO IGCSE

Ở giai đoạn này, hãy ưu tiên **giữ cửa mở** hơn là “chốt” ngành. Một nền Math + Science + English vững là tổ hợp linh hoạt nhất, cho phép con đổi hướng mà không phải trả giá quá đắt.

Gợi ý “tổ hợp IGCSE an toàn” khi con chưa rõ ngành

Nếu con chưa xác định được ngành, dưới đây là một khung tổ hợp cân bằng giúp giữ được nhiều hướng nhất — từ STEM, Kinh tế đến Nhân văn:

Khối	Môn gợi ý	Giữ mở hướng nào
Nền bắt buộc	Mathematics, First/Second Language English	Mọi ngành
Khoa học	Ít nhất 1–2 môn Science riêng lẻ	STEM, Y, Môi trường
Phân tích / xã hội	Economics/Business hoặc History/ Geography	Kinh tế, Luật, Nhân văn
Mở rộng	Computer Science/ICT hoặc Art & Design	CS hoặc Thiết kế

ĐIỂM PHỤ HUYNH CẦN NHỚ

- IGCSE nên ưu tiên giữ lựa chọn mở: Math + ít nhất một Science + English mạnh.
- Với ngành Y/Kỹ thuật, học môn Science riêng lẻ thường vững hơn Coordinated Science.
- Đừng đợi lớp 10 mới định hướng — bổ trợ môn thiếu cần thời gian.

CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

- Tổ hợp IGCSE của con có thiếu “môn ưu tiên” nào của ngành không?
- Con học Science riêng lẻ hay Coordinated Science? Có phù hợp ngành mục tiêu?
- Nếu con đổi ngành vào năm sau, tổ hợp hiện tại có đỡ được không?

PHẦN SÁU

06

Bảng gợi ý tổ hợp A Level theo nhóm ngành

*Tổ hợp mạnh, tổ hợp thay thế, môn nên tránh và rủi ro khi
thiếu môn quan trọng — cho từng nhóm ngành.*



Tổ hợp A Level chuyên sâu theo ngành

Đây là phần “ruột” của cẩm nang. Mỗi nhóm ngành có một tổ hợp mạnh, một tổ hợp thay thế và một rủi ro cần lưu ý. Hãy dùng kèm Công thức 3 lớp ở Phần 4.

Ngành	Tổ hợp A Level mạnh	Tổ hợp thay thế	Rủi ro cần lưu ý
Medicine	Chemistry + Biology + Mathematics	Chemistry + Biology + Psychology	Thiếu Chemistry có thể loại con khỏi phần lớn lựa chọn.
Engineering	Mathematics + Physics + Further Math	Mathematics + Physics + Chemistry/CS	Thiếu Physics gây bất lợi lớn với nhiều ngành kỹ thuật.
Computer Science	Mathematics + Further Math + CS	Mathematics + Physics + CS	Một số trường top rất coi trọng Math (và Further Math).
Economics	Mathematics + Economics + Further Math	Mathematics + Economics + Business	Thiếu Math có thể hạn chế cơ hội ở trường top.
Law	English Literature + History + Economics	History + Psychology + English Language	Cần chứng minh năng lực đọc–viết học thuật mạnh.
Architecture	Mathematics/Physics + Art + Design/Geography	Art + Mathematics + English	Portfolio thường quan trọng ngang tổ hợp môn.
Business	Mathematics/Economics + Business + Psychology	Economics + Business + English	Không nên chỉ chọn toàn môn “nhẹ”.
Psychology	Psychology + Biology + Mathematics	Psychology + English + Biology	Cần phân biệt yêu cầu BA và BSc Psychology.

 ĐỌC BẢNG ĐÚNG CÁCH

“Tổ hợp mạnh” là phương án thường được đánh giá cao với ngành đó; “tổ hợp thay thế” vẫn khả thi nhưng có thể hạn chế một số trường. Yêu cầu cụ thể luôn **thay đổi theo trường và theo năm** — hãy kiểm chứng tại nguồn chính thức.

A Sáu câu hỏi chiến lược khi lắp tổ hợp A Level

1. Vì sao Math là môn chiến lược với rất nhiều ngành?

Math xuất hiện trong yêu cầu hoặc khuyến nghị của hầu hết nhóm STEM, Kinh tế, Tài chính và cả một phần Tâm lý. Nó vừa là “facilitating subject” giữ cửa mở, vừa là tín hiệu về năng lực tư duy định lượng. Nếu phân vân giữa Math và một môn khác cho ô cuối, Math thường là lựa chọn an toàn hơn về mặt giữ lựa chọn.

2. Khi nào nên chọn Further Mathematics?

Further Math là lợi thế rõ với **Engineering, Computer Science, Math và Economics ở trường top**. Tuy nhiên đây là môn nặng; chỉ nên chọn khi con đã vững Math và có kế hoạch học nghiêm túc. Với ngành không thiên định lượng, Further Math không cần thiết.

3. Khi nào Computer Science A Level thực sự cần?

CS A Level hữu ích nhưng **không phải lúc nào cũng bắt buộc** để học ngành Computer Science ở đại học — nhiều trường coi trọng Math hơn. CS A Level phát huy giá trị khi con muốn thể hiện đam mê lập trình và đã có portfolio dự án đi kèm.

4. Khi nào Business Studies phù hợp?

Business phù hợp khi con thiên về quản trị, marketing, vận hành và thích case study thực tế. Nhưng với **Economics ở trường top**, Business thường *không thay thế được* Math.

5. Khi nào Economics tốt hơn Business?

Nếu con thích mô hình, chính sách, tư duy phân tích và số liệu, Economics thường được đánh giá “học thuật” hơn. Nhiều ngành Kinh tế–Tài chính ưu tiên tổ hợp Math + Economics.

6. Khi nào Art & Design cần đi kèm portfolio?

Với **Architecture, Design và Fine Art**, portfolio gần như luôn là một phần xét tuyển — đôi khi quan trọng ngang điểm số. Art & Design A Level nên được chọn sớm và đi kèm kế hoạch xây portfolio nhiều tháng, không để dồn vào lớp 12.

CẢNH BÁO VỀ “TỔ HỢP ĐẸP TRÊN GIẤY”

Một tổ hợp toàn môn “cứng” (Math + Further Math + Physics + Chemistry) trông rất ấn tượng, nhưng chỉ phù hợp nếu con thật sự đủ sức giữ điểm cao ở cả bốn. Với phần lớn học sinh, **ba môn vững còn hơn bốn môn chông chênh**.

Khi nào nên ngồi lại với một cố vấn học thuật?

Việc lắp tổ hợp A Level càng quan trọng khi ngành con nhắm tới cạnh tranh cao. Hãy cân nhắc tìm tư vấn nếu gia đình gặp một trong các tình huống sau:

Con nhắm ngành có môn bắt buộc (Medicine, Engineering, CS, Economics) nhưng chưa chắc về tổ hợp.

Con phân vân giữa hai hướng ngành rất khác nhau và cần một tổ hợp “bắc cầu”.

Con muốn chọn Further Math nhưng chưa rõ mình có đủ sức theo không.

Gia đình đã chọn tổ hợp nhưng muốn một đánh giá khách quan trước khi chốt.

ĐIỂM PHỤ HUYNH CẦN NHỚ

- Math là môn chiến lược nhất — khi phân vân ô cuối, Math thường an toàn hơn.
- Further Math chỉ chọn khi đã vững Math và có kế hoạch học nghiêm túc.
- Art/Architecture cần portfolio xây dựng từ sớm, không dồn vào lớp 12.

CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

- Tổ hợp của con có đủ “tổ hợp mạnh” cho ngành mục tiêu không?
- Con có thật sự đủ sức theo Further Math, hay đang chọn vì “cho oai”?
- Nếu ngành con cần portfolio, con đã bắt đầu chuẩn bị chưa?

TIẾP THEO

Phần 7 — Phân tích chuyên sâu 10 nhóm ngành. Từ những bảng tổ hợp tổng quan, chúng ta sẽ đi sâu vào từng nhóm ngành: năng lực cốt lõi, cách chuẩn bị IGCSE, lựa chọn A Level và một lộ trình cụ thể từ lớp 9 đến lớp 12.

PHẦN BẢY

07

Phân tích chuyên sâu 10 nhóm ngành phổ biến

Mỗi nhóm ngành: năng lực cốt lõi, chuẩn bị IGCSE, lựa chọn A Level, sai lầm thường gặp và lộ trình lớp 9–12.



1. Medicine / Biomedical / Pharmacy

Y KHOA · Y SINH · DƯỢC

Đây là nhóm ngành cạnh tranh cao, đòi hỏi nền khoa học vững và sự chuẩn bị dài hơi. Chemistry gần như là “trục chính” mà cả lộ trình xoay quanh.

☒ **Năng lực cốt lõi cần có**

- ☒ Nền khoa học chắc, đặc biệt là Chemistry và Biology
- ☒ Khả năng ghi nhớ và hệ thống hóa lượng kiến thức lớn
- ☒ Đọc hiểu thuật ngữ học thuật và phân tích dữ liệu
- ☒ Sự bền bỉ — đây là lộ trình nhiều năm

⚠ **Sai lầm thường gặp**

- Bỏ Chemistry vì “khó lấy điểm” — rào cản phổ biến nhất
- Chỉ học Coordinated Science nên nền Chemistry mỏng
- Bắt đầu chuẩn bị hồ sơ (kinh nghiệm, đọc thêm) quá muộn

IGCSE nên chuẩn bị	A Level nên chọn
Biology, Chemistry, Mathematics, English (ưu tiên học Science riêng lẻ thay vì Coordinated).	Chemistry + Biology, kèm Mathematics hoặc Psychology tùy trường.

📌 **LƯU Ý NGÀNH Y**

Yêu cầu đầu vào ngành Y rất khác nhau giữa các nước và trường, và **thường có thêm bài kiểm tra/đánh giá riêng**. Hãy kiểm tra sớm và trực tiếp tại website từng trường — đây là ngành cần lập kế hoạch xa nhất.

🌀 **Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12**

Lớp 9	Củng cố Biology & Chemistry; xây thói quen ghi nhớ có hệ thống.
Lớp 10	Giữ điểm Science cao; bắt đầu tìm hiểu yêu cầu ngành Y.
Lớp 11	Chọn A Level Chemistry + Biology; tìm hiểu hoạt động liên quan y tế.
Lớp 12	Tối ưu predicted grades; chuẩn bị hồ sơ và phần viết.

2. Engineering

KỸ THUẬT

Engineering xây trên một nền móng định lượng rõ ràng: Mathematics và Physics. Đây là cặp môn gần như không thể thiếu cho phần lớn ngành kỹ thuật.

☒ **Năng lực cốt lõi cần có**

- ☒ Tư duy định lượng và mô hình hóa vấn đề
- ☒ Năng lực Mathematics và Physics ở mức cao
- ☒ Kỹ năng problem-solving nhiều bước, kiên trì với bài khó
- ☒ Khả năng hình dung không gian và hệ thống

⚠ **Sai lầm thường gặp**

- Thiếu Physics nên bị giới hạn nhiều ngành kỹ thuật
- Math nền yếu nhưng vẫn chọn tổ hợp nặng định lượng
- Không luyện problem-solving sớm nên đuối ở A Level

IGCSE nên chuẩn bị	A Level nên chọn
Mathematics, Physics, kèm Chemistry hoặc Computer Science.	Mathematics + Physics + Further Math (mạnh), hoặc + Chemistry/CS (thay thế).

MẸO

Nếu con muốn ngành kỹ thuật ở trường top, **Further Mathematics** là điểm cộng đáng kể — nhưng chỉ khi con đã vững Math và có kế hoạch học rõ ràng.

🌀 **Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12**

Lớp 9	Đặt nền Math & Physics thật chắc; làm quen bài toán nhiều bước.
Lớp 10	Luyện problem-solving; cân nhắc Additional Mathematics.
Lớp 11	Chọn Math + Physics; cân nhắc Further Math nếu đủ sức.
Lớp 12	Luyện đề chuyên sâu; tìm hiểu bài kiểm tra đầu vào nếu có.

3. Computer Science / AI / Data Science

KHOA HỌC MÁY TÍNH · AI · KHOA HỌC DỮ LIỆU

Một hiểu lầm phổ biến: Computer Science chỉ là “học lập trình”. Thực tế, nền tảng quan trọng nhất của ngành này là **Mathematics** — tư duy toán học, logic và thuật toán.

☑️ **Năng lực cốt lõi cần có**

- ☑️ Năng lực Mathematics mạnh (logic, rời rạc, xác suất)
- ☑️ Tư duy thuật toán và giải quyết vấn đề có cấu trúc
- ☑️ Lập trình cơ bản và khả năng tự học công nghệ mới
- ☑️ Sự tò mò với dự án cá nhân

⚠️ **Sai lầm thường gặp**

- Nghĩ CS không cần Math nên xem nhẹ môn Toán
- Chỉ học cú pháp lập trình mà thiếu nền tư duy logic
- Không có dự án cá nhân để thể hiện đam mê

IGCSE nên chuẩn bị	A Level nên chọn
Mathematics, Computer Science / ICT, Physics.	Mathematics + Further Math + CS (mạnh), hoặc Math + Physics + CS.

🔑 **VỀ PORTFOLIO DỰ ÁN**

Một vài dự án cá nhân (ứng dụng nhỏ, bài phân tích dữ liệu, đóng góp mã nguồn mở) thường có giá trị thể hiện đam mê và năng lực thực hành — bổ trợ tốt cho hồ sơ học thuật.

🌀 **Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12**

Lớp 9	Củng cố Math; thử lập trình cơ bản (Scratch/Python).
Lớp 10	Tăng cường Math; bắt đầu dự án nhỏ cá nhân.
Lớp 11	Chọn Math (và Further Math nếu đủ sức) + CS; xây portfolio.
Lớp 12	Hoàn thiện portfolio dự án; luyện đề Math chuyên sâu.

4. Economics / Finance / Accounting

KINH TẾ · TÀI CHÍNH · KẾ TOÁN

Nhiều gia đình bất ngờ khi biết rằng với Economics ở trường top, **Mathematics thường quan trọng hơn cả Economics**. Ngành này cần tư duy phân tích số liệu kết hợp khả năng viết lập luận.

☒ **Năng lực cốt lõi cần có**

- ☒ Năng lực Mathematics (đặc biệt với trường top)
- ☒ Hiểu mô hình kinh tế và tư duy chính sách
- ☒ Phân tích dữ liệu và diễn giải số liệu
- ☒ Viết essay học thuật có lập luận chặt

⚠ **Sai lầm thường gặp**

- Xem nhẹ Math, nghĩ chỉ cần Economics/Business
- Chọn Business thay cho Math khi nhắm Economics top
- Không luyện kỹ năng viết essay và đọc số liệu

IGCSE nên chuẩn bị

Mathematics, Economics, Business, English.

A Level nên chọn

Mathematics + Economics + Further Math (mạnh), hoặc + Business.

⚠ **ĐIỂM DỄ NHẦM**

“Economics” và “Business” nghe giống nhau nhưng được đánh giá khác nhau. Với ngành Kinh tế–Tài chính ở trường top, tổ hợp **Math + Economics** thường thuyết phục hơn Business đơn thuần.

🌀 **Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12**

Lớp 9	Giữ Math chắc; làm quen khái niệm kinh tế cơ bản.
Lớp 10	Cân nhắc Economics/Business IGCSE; luyện đọc dữ liệu.
Lớp 11	Chọn Math + Economics; cân nhắc Further Math.
Lớp 12	Luyện viết essay phân tích; theo dõi tin kinh tế.

5. Business / Management / Marketing

KINH DOANH · QUẢN TRỊ · MARKETING

Khác với Economics thiên lý thuyết, nhóm Business chú trọng tư duy chiến lược, giao tiếp và phân tích tình huống thực tế (case study). Đây là ngành coi trọng cả kỹ năng “mềm” lẫn nền phân tích.

☒ **Năng lực cốt lõi cần có**

- ☒ Tư duy chiến lược và ra quyết định
- ☒ Giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm
- ☒ Phân tích case study và dữ liệu kinh doanh
- ☒ Sự nhạy bén với thị trường và con người

⚠ **Sai lầm thường gặp**

- Chỉ chọn toàn môn “nhẹ” khiến hồ sơ kém thuyết phục
- Bỏ qua Math nên thiếu nền phân tích
- Không có dự án/hoạt động thực tế để minh chứng

IGCSE nên chuẩn bị

Mathematics, Business Studies, English.

A Level nên chọn

Mathematics/Economics + Business + Psychology (mạnh), hoặc Economics + Business + English.

🌐 **Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12**

Lớp 9	Giữ Math; tham gia hoạt động nhóm, CLB.
Lớp 10	Học Business IGCSE; thử một dự án nhỏ thực tế.
Lớp 11	Chọn tổ hợp cân bằng phân tích + viết; luyện thuyết trình.
Lớp 12	Phát triển dự án/khởi nghiệp nhỏ; hoàn thiện hồ sơ.

6. Law / Politics / International Relations

LUẬT · CHÍNH TRỊ · QUAN HỆ QUỐC TẾ

Một điều khiến nhiều gia đình yên tâm: ngành Luật thường **không yêu cầu A Level Law**. Điều ngành này thật sự cần là năng lực đọc–viết, tư duy phản biện và lập luận sắc bén.

☒ Năng lực cốt lõi cần có

- ☒ Đọc hiểu sâu và xử lý văn bản phức tạp
- ☒ Viết lập luận (argumentative writing) chặt chẽ
- ☒ Tư duy phản biện (critical thinking)
- ☒ Khả năng tranh luận và bảo vệ quan điểm

⚠ Sai lầm thường gặp

- Nghĩ phải có A Level Law mới học được Luật
- Năng lực viết học thuật chưa được rèn từ sớm
- Thiếu môn đòi hỏi đọc–viết nặng trong tổ hợp

IGCSE nên chuẩn bị

English, History / Geography, Global Perspectives.

A Level nên chọn

English Literature + History + Economics (mạnh), hoặc History + Psychology + English Language.

GỢI Ý

Debate, mô phỏng nghị viện (MUN) và viết bình luận là những hoạt động rất hợp với nhóm ngành này – vừa rèn kỹ năng vừa làm giàu hồ sơ.

🌀 Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12

Lớp 9	Đọc rộng; luyện viết đoạn có luận điểm rõ.
Lớp 10	Tham gia tranh biện (debate); luyện đọc phản biện.
Lớp 11	Chọn tổ hợp đọc–viết mạnh; luyện essay học thuật.
Lớp 12	Luyện viết luận nâng cao; tìm hiểu bài đánh giá đầu vào nếu có.

7. Psychology / Education / Social Sciences

TÂM LÝ · GIÁO DỤC · KHOA HỌC XÃ HỘI

Psychology có thể đi theo hướng **khoa học (BSc)** hoặc **xã hội (BA)**, và yêu cầu môn có thể khác nhau khá nhiều giữa hai hướng. Việc xác định sớm con thiên hướng nào giúp chọn tổ hợp đúng.

 Năng lực cốt lõi cần có

-  Phương pháp khoa học và đọc nghiên cứu
-  Phân tích số liệu, hiểu thống kê cơ bản
-  Viết phản biện và diễn giải hành vi
-  Sự đồng cảm kết hợp tư duy khách quan

 Sai lầm thường gặp

- Không phân biệt BSc và BA nên chọn thiếu môn
- Bỏ qua Math/Biology khi nhắm hướng khoa học
- Cho rằng Psychology “nhẹ” nên xem nhẹ chuẩn bị

IGCSE nên chuẩn bị	A Level nên chọn
Biology, Mathematics, English, (Psychology nếu có).	Psychology + Biology + Mathematics (hướng BSc), hoặc Psychology + English + Biology (hướng BA).

 Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12

Lớp 9	Giữ Biology & Math; đọc về tâm lý học phổ thông.
Lớp 10	Xác định thiên hướng BSc hay BA; chọn IGCSE phù hợp.
Lớp 11	Chọn tổ hợp theo hướng đã chọn; luyện đọc nghiên cứu.
Lớp 12	Tìm hiểu yêu cầu từng trường; hoàn thiện hồ sơ.

8. Architecture / Design / Art

KIẾN TRÚC · THIẾT KẾ · NGHỆ THUẬT

Với nhóm ngành này, **portfolio** thường quan trọng ngang — đôi khi hơn — điểm số. Và portfolio chất lượng cần thời gian nhiều tháng, nên việc bắt đầu sớm là yếu tố quyết định.

☒ **Năng lực cốt lõi cần có**

- ☒ Tư duy hình ảnh và thẩm mỹ
- ☒ Kỹ năng dựng hình, phác thảo, thể hiện ý tưởng
- ☒ Với Architecture: nền Math/Physics nhất định
- ☒ Khả năng xây và kể câu chuyện qua portfolio

⚠ **Sai lầm thường gặp**

- Đợi đến lớp 12 mới bắt đầu làm portfolio
- Quên rằng Architecture thường cần nền Math/Physics
- Portfolio thiếu chiều sâu và câu chuyện cá nhân

IGCSE nên chuẩn bị

Art & Design, Mathematics/Physics (cho Architecture), English.

A Level nên chọn

Mathematics/Physics + Art + Design/Geography (Architecture), hoặc Art + Math + English.

⚠ **QUAN TRỌNG**

Portfolio không thể “làm gấp”. Một bộ portfolio thuyết phục thường là kết quả của **nhiều tháng tích lũy** với sự phát triển rõ rệt theo thời gian.

🌀 **Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12**

Lớp 9	Bắt đầu vẽ/thiết kế đều đặn; lưu lại sản phẩm.
Lớp 10	Xây bộ sưu tập tác phẩm; học nền Math nếu nhắm Architecture.
Lớp 11	Chọn Art & Design; phát triển portfolio có chủ đề.
Lớp 12	Hoàn thiện & tinh chỉnh portfolio; chuẩn bị phỏng vấn.

9. Media / Communication / English

TRUYỀN THÔNG · BÁO CHÍ · NGÔN NGỮ ANH

Nhóm ngành này coi trọng năng lực **viết, phân tích và kể chuyện (storytelling)**. Một portfolio nội dung — bài viết, video, dự án truyền thông — giúp hồ sơ nổi bật.

☑ **Năng lực cốt lõi cần có**

- ☑ Viết tốt và đa dạng thể loại
- ☑ Phân tích văn bản, truyền thông, hình ảnh
- ☑ Kể chuyện và xây dựng nội dung số
- ☑ Hiểu khán giả và bối cảnh văn hóa

⚠ **Sai lầm thường gặp**

- Không xây portfolio viết/nội dung từ sớm
- Chỉ giỏi tiếng Anh giao tiếp, thiếu viết học thuật
- Thiếu hiểu biết phân tích về truyền thông

IGCSE nên chuẩn bị	A Level nên chọn
English (First Language), ICT, (Media nếu có).	English Language/Literature + Media + Psychology/History (linh hoạt theo định hướng).

🌐 **Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12**

Lớp 9	Viết đều đặn (blog, nhật ký); đọc đa dạng.
Lớp 10	Thử làm nội dung số (video, bài viết); lưu portfolio.
Lớp 11	Chọn tổ hợp thiên viết–phân tích; phát triển dự án.
Lớp 12	Hoàn thiện portfolio nội dung; luyện viết học thuật.

10. Environmental Science / Geography / Sustainability

KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG · ĐỊA LÝ · PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Đây là nhóm ngành **liên ngành** điển hình — kết nối khoa học tự nhiên với khoa học xã hội. Học sinh phù hợp thường thích nhìn vấn đề từ nhiều góc và quan tâm tới các chủ đề toàn cầu.

☒ **Năng lực cốt lõi cần có**

- ☒ Tư duy liên ngành (khoa học + xã hội)
- ☒ Phân tích dữ liệu môi trường và bản đồ
- ☒ Hiểu hệ thống tự nhiên và tác động con người
- ☒ Quan tâm tới chính sách và phát triển bền vững

⚠ **Sai lầm thường gặp**

- Chọn quá hẹp về một phía (chỉ khoa học hoặc chỉ xã hội)
- Bỏ qua nền dữ liệu/định lượng cần cho nghiên cứu
- Thiếu trải nghiệm thực địa hoặc dự án liên quan

IGCSE nên chuẩn bị	A Level nên chọn
Geography, Biology, Chemistry, Mathematics.	Geography + Biology + Chemistry/Math, hoặc kết hợp một môn xã hội.

🌐 **Gợi ý lộ trình lớp 9 → 12**

Lớp 9	Giữ Geography & Biology; quan tâm tin tức môi trường.
Lớp 10	Kết hợp môn khoa học và xã hội; thử dự án nhỏ.
Lớp 11	Chọn tổ hợp liên ngành; luyện phân tích dữ liệu.
Lớp 12	Tham gia dự án bền vững; hoàn thiện hồ sơ.

PHẦN TÁM

08

Những sai lầm thường gặp khi chọn môn

*Mười lỗi lặp đi lặp lại — kèm hậu quả, cách khắc phục và gợi ý
từ Times Edu cho từng lỗi.*



10 sai lầm khiến lựa chọn đại học bị thu hẹp

Phần lớn rủi ro khi chọn môn không đến từ thiếu năng lực, mà từ **thiếu thông tin và chọn theo cảm tính**. Dưới đây là mười lỗi phổ biến nhất chúng tôi quan sát được.

1 Chọn môn vì bạn bè cũng học

VẤN ĐỀ

Con chọn theo nhóm bạn để “học chung cho vui”.

HẬU QUẢ

Tổ hợp không khớp ngành của riêng con, lệch hướng từ đầu.

CÁCH KHẮC PHỤC

Tách quyết định của con khỏi ảnh hưởng nhóm; quay về ngành mục tiêu.

TIMES EDU GỢI Ý

Đánh giá năng lực & sở thích riêng của con để chọn cho đúng người.

2 Chọn vì nghe nói “dễ lấy điểm cao”

VẤN ĐỀ

Ưu tiên môn được đồn là dễ thay vì môn ngành cần.

HẬU QUẢ

Hồ sơ thiếu trọng tâm, có thể không đủ điều kiện ngành.

CÁCH KHẮC PHỤC

Xác định môn bắt buộc trước, “dễ dễ” chỉ xét sau.

TIMES EDU GỢI Ý

Cân nhắc cùng lúc yêu cầu ngành và khả năng giữ điểm thực tế.

5 Không kiểm tra yêu cầu đầu vào của đại học

VẤN ĐỀ

Chọn môn mà chưa từng đọc điều kiện của trường nào.

HẬU QUẢ

Phát hiện thiếu môn bắt buộc khi đã quá muộn.

CÁCH KHẮC PHỤC

Tra cứu điều kiện của 5–10 trường trước khi chốt.

TIMES EDU GỢI Ý

Hỗ trợ lập bảng đối chiếu yêu cầu nhiều trường cho ngành mục tiêu.



Nhắm Medicine/Engineering nhưng thiếu môn Science quan trọng

VẤN ĐỀ

Muốn ngành STEM nhưng bỏ Chemistry/Physics.

HẬU QUẢ

Bị loại ngay ở điều kiện đầu vào của phần lớn trường.

CÁCH KHẮC PHỤC

Bổ sung môn Science cốt lõi càng sớm càng tốt.

TIMES EDU GỢI Ý

Đánh giá nền Science hiện tại và lập kế hoạch củng cố.



Muốn Economics/Finance nhưng xem nhẹ Math

VẤN ĐỀ

Cho rằng chỉ cần Economics/Business là đủ.

HẬU QUẢ

Hạn chế cơ hội ở các trường top vốn ưu tiên Math.

CÁCH KHẮC PHỤC

Đưa Math vào nhóm ưu tiên hàng đầu cho ngành này.

TIMES EDU GỢI Ý

Củng cố Math song song luyện viết essay phân tích.

6 Ôm quá nhiều môn nặng mà không có kế hoạch học

VẤN ĐỀ

Chọn 4 môn cứng cùng lúc “cho an toàn”.

HẬU QUẢ

Quá tải, predicted grades tụt ở mọi môn.

CÁCH KHẮC PHỤC

Cân bằng lại: ưu tiên 3 môn vững thay vì 4 môn chông chênh.

TIMES EDU GỢI Ý

Thiết kế lộ trình học và phân bổ thời gian theo năng lực thật.

7 Chọn môn không phù hợp năng lực thật

VẤN ĐỀ

Chọn môn “oai” nhưng vượt khả năng hiện tại.

HẬU QUẢ

Học chật vật, điểm thấp kéo cả hồ sơ.

CÁCH KHẮC PHỤC

Đánh giá năng lực khách quan qua bài kiểm tra đầu vào.

TIMES EDU GỢI Ý

Làm placement test để xác định điểm mạnh/yếu trước khi chốt.

8 Đổi ngành quá muộn nhưng không có tổ hợp dự phòng

VẤN ĐỀ

Đặt cược toàn bộ vào một ngành duy nhất.

HẬU QUẢ

Khi đổi ý, tổ hợp không còn phù hợp ngành mới.

CÁCH KHẮC PHỤC

Giữ tổ hợp mở được 2–3 hướng ngành.

TIMES EDU GỢI Ý

Tư vấn tổ hợp “linh hoạt” phòng trường hợp đổi định hướng.

9 Không chuẩn bị tiếng Anh học thuật

VẤN ĐỀ

Giỏi giao tiếp nhưng yếu viết & đọc học thuật.

HẬU QUẢ

Khó theo kịp môn nặng đọc–viết và bài thi quốc tế.

CÁCH KHẮC PHỤC

Luyện English học thuật (viết, đọc phản biện) sớm.

TIMES EDU GỢI Ý

Bổ trợ English Academic song song với môn chuyên ngành.

10 Không có tư vấn cá nhân hóa theo hồ sơ

VẤN ĐỀ

Áp dụng “tổ hợp mẫu” trên mạng cho con mình.

HẬU QUẢ

Bỏ qua đặc điểm riêng về năng lực, sở thích, mục tiêu.

CÁCH KHẮC PHỤC

Cá nhân hóa quyết định dựa trên hồ sơ thật của con.

TIMES EDU GỢI Ý

Đồng hành đánh giá toàn diện và đề xuất lộ trình riêng.

CẢNH BÁO DÀNH CHO PHỤ HUYNH

Một tổ hợp môn “đẹp” trên giấy chưa chắc phù hợp với con. Điều quan trọng là đánh giá **cùng lúc ba yếu tố**: mục tiêu đại học, năng lực hiện tại và khả năng duy trì điểm cao trong 1–2 năm. Thiếu một trong ba, tổ hợp dù “chuẩn” vẫn có thể trở thành gánh nặng.

ĐIỂM PHỤ HUYNH CẦN NHỚ

- Đa số rủi ro đến từ thiếu thông tin và chọn cảm tính, không phải thiếu năng lực.
- “Đẹp trên giấy” khác với “phù hợp với con” — luôn xét đủ ba yếu tố.
- Tổ hợp mở giữ được nhiều hướng ngành là tấm đệm an toàn.

CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

- Con đang mắc (hoặc có nguy cơ mắc) sai lầm nào trong 10 lỗi trên?
- Quyết định chọn môn hiện tại dựa trên thông tin hay cảm tính?
- Gia đình đã có ai đánh giá hồ sơ con một cách cá nhân hóa chưa?

PHẦN CHÍNH

09

Checklist chọn môn cho phụ huynh & học sinh

Ba checklist in được — trước khi chọn IGCSE, trước khi chọn A Level, và dấu hiệu cần tư vấn ngay.



Ba checklist gia đình có thể in ra và tick

Hãy in trang này, cùng con ngồi lại và đánh dấu vào từng ô. Mỗi ô chưa tick là một việc cần làm trước khi chốt tổ hợp.

Checklist 1 — Trước khi chọn môn IGCSE

PHÙ HỢP HỌC SINH LỚP 8–9

- ☐ Con đã xác định (dù sơ bộ) nhóm ngành quan tâm chưa?
- ☐ Nền Math / English / Science của con hiện đang ở mức nào?
- ☐ Con có thấy hứng thú học môn này trong 1–2 năm tới không?
- ☐ Môn này có giúp chuẩn bị cho A Level con nhắm tới không?
- ☐ Con có cần học thêm để bắt kịp môn nào không?
- ☐ Gia đình đã trao đổi với một cố vấn học thuật chưa?

Checklist 2 — Trước khi chọn môn A Level

PHÙ HỢP HỌC SINH LỚP 10–11

- ☐ Con đã có danh sách ngành đại học mục tiêu chưa?
- ☐ Gia đình đã kiểm tra yêu cầu đầu vào của 5–10 trường chưa?
- ☐ Trong tổ hợp dự kiến, môn nào là bắt buộc?
- ☐ Môn nào được khuyến nghị (preferred) cho ngành?
- ☐ Môn nào giúp hồ sơ con nổi bật hơn?
- ☐ Con có khả năng đạt A/A* ở các môn này không?
- ☐ Có phương án dự phòng nếu con đổi ngành không?
- ☐ Con đã có kế hoạch học, luyện đề và theo dõi tiến độ chưa?

Checklist 3 — Dấu hiệu cần tư vấn ngay

NẾU TICK TỪ 2 Ô TRỞ LÊN, HÃY TÌM HỖ TRỢ SỚM

- ☐ Con chưa biết mình muốn học ngành gì.
- ☐ Con muốn ngành cạnh tranh cao: Medicine, Engineering, CS, Economics.
- ☐ Con đang phân vân giữa A Level, IB và AP.
- ☐ Con học tốt nhưng chưa biết chọn môn nào cho chiến lược.
- ☐ Con đã chọn môn nhưng phụ huynh lo chưa đúng hướng.
- ☐ Con cần cải thiện điểm để đạt predicted grades tốt hơn.

CÁCH DÙNG CHECKLIST HIỆU QUẢ NHẤT

Đừng chỉ tick một lần. Hãy **quay lại sau mỗi học kỳ** — mục tiêu và năng lực của con thay đổi, và checklist sẽ giúp gia đình kịp điều chỉnh tổ hợp trước khi quá muộn.

9–10

thời điểm vàng để định hướng IGCSE

5–10

số trường nên kiểm tra điều kiện

3

yếu tố cần cân bằng: ngành · năng lực
· điểm



LƯU Ý QUAN TRỌNG

Checklist là công cụ định hướng, không thay thế việc kiểm tra điều kiện chính thức của từng trường. Khi đến bước ra quyết định cuối, hãy đối chiếu với website tuyển sinh và/hoặc một cố vấn học thuật.

PHẦN MƯỜI

10

Case study minh họa từ thực tế tư vấn

Bốn tình huống minh họa do Times Edu xây dựng, phản ánh đúng những kiểu hồ sơ chúng tôi thường gặp.



Bốn câu chuyện chọn môn quen thuộc

Các case dưới đây là **tình huống minh họa do Times Edu xây dựng** — không phải hồ sơ học sinh có thật, nhưng tái hiện chính xác những kiểu vướng mắc gia đình hay gặp. Hãy thử tìm xem con mình giống case nào nhất.

CASE 01 Học sinh lớp 9 muốn học Medicine

HỒ SƠ	Nền Biology tốt, Chemistry mới ở mức trung bình.
MỤC TIÊU	Theo ngành Y / Y sinh.
VẤN ĐỀ	Gia đình chưa nhận ra Chemistry quan trọng đến mức nào.
TỔ HỢP ĐỀ XUẤT	IGCSE: ưu tiên Biology, Chemistry, Math, English. A Level: Chemistry + Biology + Math.
KẾ HOẠCH	Củng cố Chemistry ngay từ lớp 9 để kịp xây nền vững trước A Level.
BÀI HỌC	Với ngành Y, Chemistry cần được ưu tiên sớm — không thể “chữa cháy” ở lớp 12.

CASE 02 Học sinh lớp 10 muốn học Computer Science

HỒ SƠ	Đam mê lập trình nhưng nền Math chưa thật vững.
MỤC TIÊU	Computer Science / AI.
VẤN ĐỀ	Tưởng CS chỉ cần biết code, xem nhẹ Toán.
TỔ HỢP ĐỀ XUẤT	Tăng cường Math; A Level Math (+ Further Math nếu đủ sức) + CS/Physics.
KẾ HOẠCH	Xây portfolio dự án cá nhân & luyện problem-solving toán học.
BÀI HỌC	Math là nền tảng thật sự của CS; đam mê cần đi cùng năng lực định lượng.

CASE 03 Học sinh muốn học Business nhưng chưa rõ chuyên ngành

HỒ SƠ	Năng động, thích kinh doanh nhưng phân vân hướng đi.
MỤC TIÊU	Business / Economics / Marketing — chưa chốt.
VẤN ĐỀ	Phân vân giữa nhiều hướng, dễ chọn toàn môn “nhẹ”.
TỔ HỢP ĐỀ XUẤT	Giữ Math vững; A Level Math/Economics + Business + Psychology/English tùy năng lực.
KẾ HOẠCH	Thử một mini-project kinh doanh & đọc case study để tự khám phá hướng.
BÀI HỌC	Khi chưa rõ chuyên ngành, hãy chọn tổ hợp giữ được nhiều hướng và đừng bỏ Math.

CASE 04 Học sinh muốn học Law tại UK

HỒ SƠ	Viết tiếng Anh khá nhưng chưa quen essay học thuật.
MỤC TIÊU	Law / IR tại Anh.
VẤN ĐỀ	Chưa rèn lập luận và viết phản biện ở mức học thuật.
TỔ HỢP ĐỀ XUẤT	English Literature/History/Economics hoặc tổ hợp đọc–viết tương đương.
KẾ HOẠCH	Luyện argumentative writing & critical reading; tham gia debate.
BÀI HỌC	Law thường không cần A Level Law, nhưng đòi hỏi năng lực đọc–viết được rèn từ sớm.

ĐIỂM CHUNG CỦA CẢ BỐN CASE

Không case nào “sai” vì học sinh kém — tất cả đều bắt nguồn từ **một khoảng trống thông tin** được phát hiện kịp thời. Khi gia đình nhìn rõ mối liên hệ giữa ngành, môn và năng lực, vấn đề trở nên dễ giải quyết.

📌 ĐIỂM PHỤ HUYNH CẦN NHỚ

- Mỗi case bắt nguồn từ một khoảng trống thông tin, không phải thiếu năng lực.
- Phát hiện sớm giúp việc điều chỉnh tổ hợp nhẹ nhàng hơn nhiều.
- Tổ hợp phù hợp luôn là kết quả của việc nhìn đủ ngành–môn–năng lực.

📝 CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

- Con mình giống case nào nhất trong bốn tình huống trên?
- Khoảng trống thông tin lớn nhất của gia đình hiện tại là gì?
- Việc cần làm ngay trong tuần này để thu hẹp khoảng trống đó?

PHẦN MƯỜI MỘT



Lộ trình hành động 30 ngày

*Bốn tuần để chuyển từ “phân vân” sang một quyết định tổ hợp
môn có cơ sở.*



Kế hoạch 30 ngày chọn tổ hợp môn

Bạn không cần giải quyết mọi thứ cùng lúc. Chia nhỏ thành bốn tuần, mỗi tuần một mục tiêu rõ ràng, gia đình sẽ đi từ mơ hồ đến một quyết định vững vàng.



1 Tuần 1 — Xác định mục tiêu

Liệt kê 3–5 ngành con quan tâm (kể cả khi còn mơ hồ).

Cho con làm một bài tự đánh giá năng lực & sở thích.

Xem lại điểm các môn hiện tại để biết điểm mạnh/yếu.

2 Tuần 2 — Nghiên cứu yêu cầu đại học

Tìm 5–10 trường phù hợp với từng ngành quan tâm.

Ghi lại môn bắt buộc và môn khuyến nghị của từng trường.

So sánh điều kiện đầu vào để tìm “mẫu số chung”.

NGUỒN TRA CỨU CHÍNH THỨC

Khi nghiên cứu trường, hãy ưu tiên website tuyển sinh chính thức và các cổng như UCAS (Anh) hoặc Common App (Mỹ). Thông tin trên diễn đàn hoặc lời truyền miệng có thể đã cũ hoặc không chính xác.

3 Tuần 3 — Đánh giá tổ hợp khả thi

Phác 2–3 phương án tổ hợp dựa trên Công thức 3 lớp (Phần 4).

Đánh giá độ khó & khối lượng học của từng phương án.

Xác định môn nào con cần học bổ trợ để theo kịp.

4 Tuần 4 — Ra quyết định & lập kế hoạch học

Chọn tổ hợp chính và một phương án dự phòng.

Lập kế hoạch học 3–6 tháng cho các môn trọng tâm.

Đăng ký tư vấn nếu cần một đánh giá chuyên sâu, khách quan.

Bảng kế hoạch 30 ngày

Tuần	Việc cần làm	Kết quả cần có
Tuần 1	Xác định ngành và đánh giá năng lực con.	Danh sách 3–5 ngành quan tâm + bản đánh giá điểm mạnh/yếu.
Tuần 2	Kiểm tra yêu cầu đầu vào của 5–10 trường.	Bảng môn bắt buộc & khuyến nghị theo trường.
Tuần 3	So sánh và đánh giá 2–3 phương án tổ hợp.	Danh sách tổ hợp khả thi + môn cần bổ trợ.
Tuần 4	Chốt lộ trình và lập kế hoạch học.	Tổ hợp chính + dự phòng + kế hoạch học 3–6 tháng.

BẮT ĐẦU NHỎ, NHƯNG BẮT ĐẦU HÔM NAY

Việc giá trị nhất bạn có thể làm trong 24 giờ tới rất đơn giản: **cùng con viết ra 3–5 ngành quan tâm.** Mọi quyết định tốt về tổ hợp môn đều bắt đầu từ bước ấy.

PHẦN MƯỜI HAI

12

Times Edu đồng hành cùng bạn ra sao?

*Từ đánh giá năng lực đến lộ trình cá nhân hóa: IGCSE → A
Level → hồ sơ đại học.*





Times Edu có thể hỗ trợ những gì?

Times Edu chuyên về luyện thi và đồng hành học thuật cho học sinh chương trình quốc tế — IGCSE, A Level, IB, AP, SAT và IELTS — với hình thức học 1 kèm 1 và nhóm nhỏ.

Chúng tôi không tin vào “tổ hợp mẫu” dùng chung cho mọi học sinh. Mỗi bạn đến với Times Edu đều bắt đầu bằng một bước đánh giá để hiểu đúng năng lực, sở thích và mục tiêu — rồi từ đó mới thiết kế lộ trình riêng.

A Tám cách Times Edu đồng hành

- 1 Đánh giá năng lực hiện tại**
Placement test & trao đổi để xác định điểm mạnh, điểm cần cải thiện và mức xuất phát của con.
- 2 Tư vấn chọn môn theo ngành**
Gợi ý tổ hợp IGCSE / A Level gắn với ngành đại học con nhắm tới, dựa trên hồ sơ thật.
- 3 Xây lộ trình học 6–12 tháng**
Kế hoạch cụ thể theo từng mốc thời gian, có mục tiêu rõ ràng và điều chỉnh khi cần.
- 4 Học 1 kèm 1 hoặc nhóm nhỏ**
Theo từng môn, với cường độ phù hợp năng lực và lịch học của con.
- 5 Củng cố nền tảng cốt lõi**
Tập trung vào Math, Science và English Academic — những môn nền của hầu hết ngành.
- 6 Luyện past paper & exam technique**
Mock test, kỹ năng làm bài và quản lý thời gian thi theo chuẩn quốc tế.
- 7 Theo dõi tiến độ & báo phụ huynh**
Cập nhật thường xuyên để gia đình luôn nắm được con đang ở đâu trên lộ trình.
- 8 Chuẩn bị predicted grades & hồ sơ**
Đồng hành tối ưu điểm dự đoán và xây nền hồ sơ học thuật vững vàng.

B Vì sao gia đình chọn đồng hành cùng Times Edu

LỘ TRÌNH CÁ NHÂN HÓA

Không có hai học sinh giống nhau. Times Edu thiết kế lộ trình dựa trên **hồ sơ riêng** của con — năng lực thật, sở thích và mục tiêu cụ thể.

TẬP TRUNG VÀO NĂNG LỰC THẬT

Trọng tâm là điểm số, năng lực thực chất và mục tiêu đại học — không chạy theo thành tích hình thức.

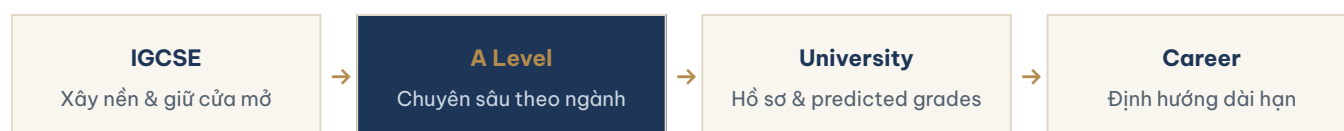
MENTOR HIỂU CHƯƠNG TRÌNH QUỐC TẾ

Đội ngũ quen thuộc với IGCSE, A Level, IB, AP — nắm rõ yêu cầu môn, cách chấm và đặc thù từng chương trình.

PHÙ HỢP NHIỀU MÔ HÌNH HỌC

Đồng hành tốt với học sinh trường quốc tế, song ngữ và cả homeschool — linh hoạt theo hoàn cảnh từng gia đình.

Lộ trình tổng quan Times Edu đồng hành



TRIẾT LÝ CỦA CHÚNG TÔI

Times Edu tin rằng việc chọn đúng tổ hợp môn là **bước đầu tiên của một hành trình dài**. Mục tiêu của chúng tôi không chỉ là giúp con qua một kỳ thi, mà là đồng hành để con đi đúng hướng từ IGCSE đến cánh cửa đại học mơ ước.

Bạn chưa chắc con nên chọn tổ hợp môn nào?

Nếu gia đình đang phân vân giữa nhiều lựa chọn, Times Edu có thể giúp con xây dựng lộ trình phù hợp hơn dựa trên năm yếu tố cốt lõi:

01 · Ngành mục tiêu

Ngành đại học con đang nhắm tới.

04 · Thời gian còn lại

Quỹ thời gian còn lại trước kỳ thi.

02 · Năng lực hiện tại

Điểm mạnh và điểm cần cải thiện.

05 · Yêu cầu đầu vào

Điều kiện đầu vào của các trường mục tiêu.

03 · Điểm số mong muốn

Mức điểm con hướng tới đạt.

Từ năm yếu tố này, Times Edu cùng con thiết kế một lộ trình của riêng con — không sao chép từ ai khác.

Đăng ký nhận tư vấn lộ trình IGCSE & A Level miễn phí

Cùng nhận thêm: checklist chọn môn cá nhân hóa theo ngành học của con.

 **036 203 8998**

 **Zalo 036 907 6996**

THÔNG TIN GIA ĐÌNH ĐỂ LẠI KHI ĐĂNG KÝ

- Họ tên phụ huynh / học sinh
- Lớp hiện tại
- Trường đang học
- Chương trình đang theo (IGCSE/A Level/IB/AP)
- Ngành đại học quan tâm
- Môn đang phân vân
- Số điện thoại / Zalo liên hệ

“Chọn đúng môn hôm nay — mở rộng cánh cửa đại học ngày mai.”



TIMES EDU
Learn today lead tomorrow

Hotline 036 203 8998 · Zalo 036 907 6996

admin@times.edu.vn · times.edu.vn

Lời nhắn cuối từ Times Edu

Cảm ơn gia đình đã đồng hành đến trang cuối. Hy vọng cẩm nang đã giúp bạn nhìn rõ hơn mối liên hệ giữa môn học, năng lực và ngành đại học mơ ước của con.

Hãy nhớ: không có một “tổ hợp hoàn hảo” cho tất cả — chỉ có tổ hợp **phù hợp nhất với con bạn**. Và quyết định ấy sẽ vững vàng hơn rất nhiều khi được đặt trên ba trụ cột: *mục tiêu rõ ràng, năng lực được đánh giá đúng, và một kế hoạch hành động cụ thể*.

NHẮC LẠI VỀ TÍNH CHÍNH XÁC

Mọi gợi ý trong cẩm nang mang tính định hướng. Yêu cầu đầu vào của các trường thay đổi theo trường và theo năm — hãy luôn kiểm chứng tại nguồn chính thức (UCAS, Common App, College Board, Cambridge, các tổ chức IELTS chính thức) trước khi ra quyết định cuối cùng. Các ví dụ và case study là tình huống minh họa do Times Edu xây dựng.



TIMES EDU
Learn today lead tomorrow

Learn today, lead tomorrow.

 Hotline **036 203 8998** ·  Zalo **036 907 6996**

 admin@times.edu.vn ·  times.edu.vn

IGCSE

A Level

IB

AP

SAT

IELTS

Vincom Landmark 81, TP. Hồ Chí Minh · Century Tower / Times City, Hà Nội